

Bản án số: 358/2017/HSST
Ngày 30 tháng 11 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Thiện Tụy

2. Bà Hoàng Thị Thiệu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Anh – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 30.11.2017, tại trụ sở, Tòa án nhân dân Quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 413/2017/HSST ngày 02.11.2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức H1; Sinh năm: 1985. Nơi ĐKKTT và nơi ở: số 9B phố T, phường T, quận H, Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hóa: 12/12. Con ông: Nguyễn Văn M (c). Con bà: Vũ Thị S. Danh chỉ bản số 452 ngày 07.09.2017 do công an Quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại:

1. Chị Dương Vân A1 (Sinh năm: 1985; Chỗ ở: xã T, huyện T, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị Phạm Thị H2 (Sinh năm: 1984; Chỗ ở: KĐT V, phường G, quận L, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Chị Ngô Quỳnh A2 (Sinh năm: 1987; chỗ ở: P309 – II, phường T, quận T, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Đồng Đạo D (Sinh năm: 1985; Chỗ ở: thôn C, xã C, huyện Đ, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

* Luật sư bào chữa cho bị cáo: Luật Sư Ngô Bích Hòa, Công ty Luật TNHH Khánh Việt – Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức H1 là khách hàng tập thể dục tại phòng tập gym Tuấn Vũ (địa chỉ: 88 Lò Đúc, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội). Khoảng 7h30 ngày 24/4/2017, sau khi tập thể dục xong, H1 vào phòng tắm để thay quần áo thì phát hiện có một chiếc ví đủ màu xám có quai đeo của chị Dương Vân

A1(Sinh năm: 1985; Chỗ ở: Số 05 ngách 192/1 Tựu Liệt - Tam Hiệp - Thanh Trì - Hà Nội) để ở trên ghế để đồ trong phòng tắm. H1 nảy sinh ý định trộm cắp nên đã lấy chiếc ví để vào túi xách của mình rồi đi về nhà. Khi mở ví thấy bên trong ví có 01 sợi dây chuyền màu vàng, trắng kiểu xoắn nhỏ dài khoảng 45cm có mặt bằng kim loại màu vàng gắn đá, số tiền 3.000.000đ và một số giấy tờ cá nhân mang tên Dương Văn A1. H1 lấy chiếc dây chuyền ra đeo ở cổ còn số tiền H1 đã chỉ tiêu cá nhân hết. Khoảng 7h20' ngày 14/5/2017, H1 đeo sợi dây chuyền và đi đến phòng tập thì bị chị Vân A1phát hiện đã báo cho ban quản lý phòng tập và ra Công an phường Phạm Đình Hồ trình báo.

Tại Cơ quan Điều tra H1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra còn làm rõ ngoài lần trộm cắp trên Nguyễn Đức H1 còn trộm cắp tài sản khác cụ thể: Khoảng 7h35 ngày 18/4/2017 cũng tại phòng tập Gym Tuấn Vũ, H1 đã có hành vi trộm cắp: 01 điện thoại Sam sung Galaxy Note 4 màu trắng của chị Phạm Thị H2 (Sinh năm: 1984; Chỗ ở: KĐT V, phường G, quận L, Hà Nội) để trong túi xách màu đen treo ở móc ngoài buồng tắm và 01 chiếc ví màu hồng đã cũ ở trong bàn tập để dưới đất bên trong ví có: 01 điện thoại di động Iphone 6S màu hồng; 01 đồng hồ nhãn hiệu Skagen màu vàng; số tiền 2.000.000đ và một số giấy tờ cá nhân của chị Ngô Quỳnh A2(Sinh năm: 1987; chỗ ở: P309 – II, phường T, quận T, Hà Nội).

Tại Công an phường phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, H1 đã tự nguyện giao nộp sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, trắng có mặt đính đá và 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy Note 4 màu trắng.

Anh Nguyễn Anh T (là chồng của H1) đã giao nộp cho Công an phường Phạm Đình Hồ: 01 túi đeo màu xám có quai bằng kim loại màu vàng, 01 đăng ký xe máy BKS 29E1- 936.19 và 01 thẻ ngân hàng Techcombank, 01 chứng minh thư nhân dân đều mang tên Dương Văn A1. 01 chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 03 thẻ Ngân hàng SHB, 01 thẻ tập tại Câu lạc bộ Tuấn Vũ; 01 thẻ Vip Card; 01 thẻ REWARDS Plus, 01 thẻ VINGROUP, 01 thẻ STAR, 01 thẻ BIG XU, 01 thẻ Hải sản biển đông, 01 chiếc đồng-hồ Skagen nữ đeo tay, dây bằng kim loại.

Anh T không biết số tài sản trên do H1 trộm cắp của người khác mà có nên Cơ quan Điều tra không đặt vấn đề xử lý.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 6S màu hồng, do không biết mật khẩu và bị khóa Icloud nên H1 đã bán cho anh Đồng Đạo D (Sinh năm: 1985; Chỗ ở: thôn C, xã C, huyện Đ, Hà Nội). Khi bán, H1 nói là chiếc điện thoại do H1 nhặt được. Do ham rẻ và không biết chiếc điện thoại do H1 phạm tội mà có nên anh D đã mua với giá 2.700.000đ (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng), mục đích để tháo ra lấy linh kiện điện thoại. Anh D đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại cho Cơ quan Công an nên Cơ quan Điều tra không đặt vấn đề xử lý. Anh D không yêu cầu H1 bồi thường về dân sự.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với số tài sản đã thu giữ được.

Theo kết luận định giá ngày 7/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hai Bà Trưng kết luận:

+ 01 dây chuyền màu vàng trắng (vàng ý) hàm lượng vàng 72,8%, dạng xoắn dài 45cm, có mặt dây chuyền hình tròn, có đính đá 750PNJ trọng lượng 1671 chỉ (bao gồm cả mặt) đã qua sử dụng, trị giá: 3.600.000đ (ba triệu sáu trăm ngàn đồng) .

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S 16GB màu hồng, Imei 35569607421415, đã qua sử dụng, trị giá: 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

+ 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 4, màu trắng, Imei: 355025064024324/01, đã qua sử dụng, trị giá: 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

+ 01 chiếc đồng hồ đeo tay, dây bằng kim loại màu vàng, mặt đồng hồ có chữ SKAGEN, số máy 358SGGD, đã qua sử dụng, trị giá: 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng).

+ 01 túi màu xám không có nhãn hiệu, có khóa bằng kim loại màu vàng đã qua sử dụng trị giá 400.000đ.

Toàn bộ số tiền trộm cắp được, H1 đã chi tiêu cá nhân hết, còn chiếc ví màu hồng, H1 đã vứt ở thùng rác ngoài đường hiện không thu hồi được. H1 cùng gia đình đã bồi thường cho chị Dương Vân A1 số tiền 3.000.000đ và chị Ngô Quỳnh A2 số tiền 2.000.000đ. Cơ quan điều tra đã trao trả tiền, tài sản và sổ giấy tờ trên cho chị Dương Vân A1, chị Ngô Quỳnh A2, chị Phạm Thị H2. Các bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Đối với số tiền 2.700.000đ (hai triệu bảy trăm ngàn đồng) anh D không yêu cầu H1 bồi thường nhưng xác định là tiền do bán tài sản trộm cắp mà có nên buộc Nguyễn Đức H1 phải truy nộp lại số tiền trên để sung quỹ nhà nước.

Tại bản cáo trạng số 336/CT/VKS-HS ngày 31.10.2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng thì bị cáo Nguyễn Đức H1 bị truy tố về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

* Luật sư bào chữa cho bị cáo có ý kiến:

- Tại Cơ quan công an và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã bồi thường khắc phục hậu quả.

- Người bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo mới xây dựng gia đình, hai vợ chồng lớn tuổi.

- Xin Hội đồng xét xử xem xét, chiếu cố bị cáo chưa có tiền án tiền sự, bố bị cáo đã mất, mẹ bị cáo ốm liệt. Gia đình chồng, bố mẹ chồng đều mất sớm, chị gái chồng bị tâm thần.

- Gia đình bị cáo có công với Nhà nước.

- Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để có thời gian chăm sóc mẹ ruột và chị gái chồng bị tâm thần.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Đức H1 về tội danh và điều luật đã viện dẫn. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: khoản 1 Điều 138, điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xét xử bị cáo Nguyễn Đức H1 với mức hình phạt từ 04 tháng đến 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Về bồi thường dân sự: các bị hại là chị Dương Vân A1, chị Ngô Quỳnh A2, chị Phạm Thị H2 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên. Bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, được chứng minh theo biên bản bắt người. Thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 7h30 ngày 24/4/2017, tại phòng tập Gym Tuấn Vũ (địa chỉ : 88 Lò Đức, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội), Nguyễn Đức H1 có hành vi trộm cắp 1 chiếc túi nữ màu xám trị giá: 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng) bên trong có 01 sợi dây chuyền 3.600.000đ (ba triệu sáu trăm ngàn đồng) và số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) của chị Dương Vân A1.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn làm rõ: Khoảng 7h35 ngày 18/4/2017 tại phòng tập Gym Tuấn Vũ, Nguyễn Đức H1 đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại Sam sung Galaxy Note 4 màu trắng trị giá 3.000.000đ (ba triệu đồng) của chị Phạm Thị H2; 01 điện thoại di động Iphone 6S màu hồng trị giá 7.000.000đ (bảy triệu đồng), đồng hồ nhãn hiệu Skagen màu vàng trị giá (600.000đ (sáu trăm ngàn đồng), số tiền 2.000.000đ của chị Ngô Quỳnh A2.

Tổng trị giá tài sản mà Nguyễn Đức H1 chiếm đoạt trị giá 19.600.000đ (mười chín triệu sáu trăm ngàn đồng).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức H1 đã phạm vào tội trộm cắp tài sản tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản được nhà nước bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến an toàn xã hội, bị nhà nước quy định là tội phạm. Trong vụ án này hành vi của bị cáo lợi

dụng sự sơ hở của người bị hại. Bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản của người bị hại. Bị cáo phạm tội nhiều lần. Cần xử lý nghiêm khắc trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự lần đầu bị truy tố xét xử, tại tòa đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bố bị cáo đã mất, mẹ bị cáo ốm liệt. Gia đình chồng, bố mẹ chồng đều mất sớm, chị gái chồng bị tâm thần. Gia đình bị cáo có công với Nhà nước nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo có nhiều khó khăn, bản thân không nghề nghiệp nên tòa không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về bồi thường dân sự: các bị hại là chị Dương Văn A1, chị Ngô Quỳnh A2, chị Phạm Thị H2 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự. Nên Tòa không xét.

Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 2.700.000 đồng sung quỹ Nhà nước tiền thu lời bất chính.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Đức H1** phạm tội : **Trộm cắp tài sản.**

Áp dụng: khoản 1 Điều 138, điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 76, 99, điều 231, điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Nguyễn Đức H1 04 (bốn) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 2.700.000 đồng sung quỹ Nhà nước tiền thu lời bất chính.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- Công an Quận Hai Bà Trưng;
- THA Quận Hai Bà Trưng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải Yến